

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

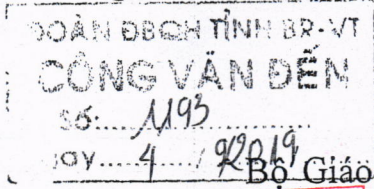
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3741/BGDĐT-GDTC

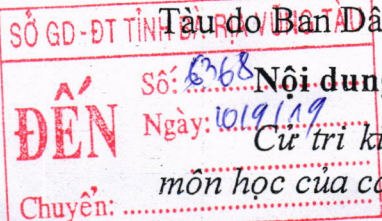
V/v trả lời kiến nghị của cử tri  
gửi tới trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2019



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Công văn số 199/BDN ngày 12/6/2019.



**Nội dung kiến nghị:**

Cử tri kiến nghị cần xem xét, bổ sung thêm môn bơi lội vào chương trình môn học của các bậc phổ thông (Câu 59).

**Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:**

Việc đưa môn bơi vào nhà trường là rất cần thiết. Quan điểm này đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo quán triệt và thực hiện đưa môn bơi vào nhà trường và là môn học tự chọn của chương trình giáo dục thể chất từ nhiều năm nay. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chưa đạt được hiệu quả như mong muốn do điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy môn học này còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là thiếu quỹ đất, kinh phí để xây dựng, lắp đặt, vận hành bể bơi.

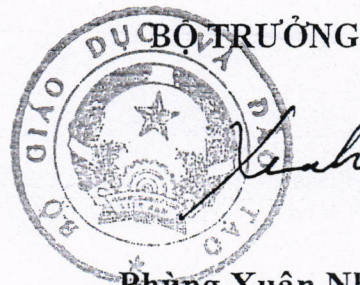
Năm học 2016 - 2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch phòng, chống tai nạn đuối nước và phòng, chống thương tích cho học sinh, trong đó yêu cầu các địa phương, nhà trường chủ động, vận dụng linh hoạt, kết hợp với các nguồn lực xã hội triển khai dạy bơi cho học sinh trong và ngoài nhà trường. Hiện nay, công tác dạy bơi tại các địa phương, nhà trường đang có biến chuyển tích cực, nhiều trường học đã có bể bơi, nhiều học sinh được học bơi trong và ngoài nhà trường.

Trong chương trình giáo dục phổ thông mới, môn Giáo dục thể chất với thời lượng 70 tiết/kỳ học 35 tuần (trung bình 02 tiết/tuần) đối với cả 3 cấp học: tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; Bơi là môn học tự chọn được triển khai phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của các địa phương, nhà trường.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBNDVT;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Ủy ban VHGDĐTNTNNĐ của QH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ GDTC.



**Phùng Xuân Nhạ**

Số: 3748 /BGDDĐT-TĐKT

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2019

V/v trả lời kiến nghị của cử tri

gửi tới trước kỳ họp thứ 7, QH khóa XIV

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số: 1194  
Ngày: 4 / 9 / 2019

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Văn bản số 199/BDN ngày 12/6/2019.

**Nội dung kiến nghị:**

*Đề nghị ngành Giáo dục cần tập trung khắc phục những hạn chế tồn tại như: bệnh thành tích; gian lận thi cử; dạy thêm, học thêm; thu các khoản trái quy định trong nhà trường; nâng cao năng lực người đứng đầu và làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các sai phạm xảy ra trong thời gian qua; khắc phục tình trạng chảy máu chất xám, du học sinh không về nước làm việc (Câu 89).*

**Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:**

1. Về bệnh thành tích: Trong những năm qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo, qua đó chất lượng giáo dục các cấp học và trình độ đào tạo đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, hiện tượng chạy theo thành tích như việc đề ra các chỉ tiêu, tiêu chí thi đua mang tính áp đặt, gây áp lực cho giáo viên và học sinh; việc đánh giá, xếp loại học sinh chưa thực chất vẫn còn diễn ra ở một số địa phương, gây bức xúc trong dư luận. Nhận thức được vấn đề này, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã và đang tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp từng bước khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của ngành<sup>1</sup>. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản không còn phù hợp, dễ dẫn tới bệnh thành tích; tinh giản các cuộc thi để giảm áp lực cho giáo viên, học sinh phổ thông; xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực để đánh giá sự tiến bộ của từng tập thể, cá nhân.

2. Về gian lận thi cử: Để khắc phục tình trạng gian lận trong thi cử, đặc biệt là trong kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra một loạt giải pháp như: ban hành đầy đủ, kịp thời hệ thống văn bản; bổ sung, hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý thi, phần mềm chấm thi trắc nghiệm, hạ tầng công nghệ thông tin; tổ chức tập huấn về quy chế, nghiệp vụ tổ chức thi và sử dụng phần mềm quản lý thi, tuyển sinh năm 2019; điều động các trường đại học, cao đẳng về địa phương phối hợp tổ chức thi. Kỳ thi trung học

1. Công văn số 6122/BGDĐT-TĐKT ngày 28/12/2017 về khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; Kế hoạch số 130/KH-BGDĐT ngày 20/3/2018 về triển khai các giải pháp tiếp tục khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

phổ thông quốc gia 2019 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và các bộ, ngành liên quan tổ chức tốt hơn, nền nếp hơn, chất lượng hơn, được Thủ tướng Chính phủ, xã hội ghi nhận, đánh giá cao, lấy lại niềm tin của học sinh, phụ huynh và toàn xã hội.

3. Về việc dạy thêm, học thêm: Để hạn chế, tiến tới chấm dứt tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tiếp tục chỉ đạo các địa phương, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh<sup>2</sup>, tiếp tục tinh giản nội dung dạy học bảo đảm không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình; tăng cường hướng dẫn học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, không nặng về kiểm tra kiến thức.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, bảo đảm yêu cầu giảm tải, giảm hàn lâm, gắn với thực tiễn; thực hiện tốt phương pháp giáo dục tích cực, tăng cường hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh; kiểm tra, đánh giá, thi cử nhẹ nhàng, không nặng về kiểm tra kiến thức mà tập trung đánh giá sự phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định đây là giải pháp quan trọng nhằm từng bước khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định, đồng thời Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra sai phạm.

4. Về thu các khoản trái quy định trong nhà trường: Thời gian qua, một số địa phương và cơ sở giáo dục vẫn để xảy ra tình trạng lạm thu gây bức xúc dư luận xã hội. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có công văn chấn chỉnh, đề nghị các địa phương chỉ đạo thực hiện thu, chi tại các cơ sở giáo dục tuân thủ theo đúng quy định, tránh để tình trạng lạm thu gây khó khăn cho phụ huynh học sinh<sup>3</sup>. Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm chỉ đạo kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở giáo dục, đặc biệt là người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra tình trạng lạm thu và cam kết thực hiện ổn định giá dịch vụ đối với lĩnh vực giáo dục.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân<sup>4</sup> để bảo đảm chặt chẽ, minh bạch trong thực hiện xã hội hóa: các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp; tuyệt đối không lợi dụng danh nghĩa xã hội hóa để tổ chức thu các khoản đóng góp mang tính cào bằng, áp đặt. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang nghiên cứu, xem xét

<sup>2</sup> Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018

<sup>3</sup> Công văn số 1052/BGDĐT-KHTC ngày 18/3/2019 về việc thực hiện chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo trong năm học 2019-2020.

<sup>4</sup> Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

bổ sung quy định về huy động các khoản tài trợ, xã hội hóa theo hướng thực hiện thu, chi qua Kho bạc Nhà nước để kiểm soát chi và đảm bảo công khai, minh bạch, qua đó giảm bớt và tiến tới chấm dứt tình trạng lạm thu của các cơ sở giáo dục.

5. Về nâng cao năng lực người đứng đầu và làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các sai phạm xảy ra trong thời gian qua: Để nâng cao năng lực người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục các cấp, người đứng đầu cơ sở giáo dục các cấp học, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; tiêu chuẩn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo; cùng với đó tổ chức nghiên cứu xây dựng chương trình bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu của chuẩn.

Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trong đó nhấn mạnh đến trách nhiệm của cơ quan quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử; tăng cường thanh tra, kiểm tra nền nếp, kỷ cương trường học và yêu cầu xử lý nghiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra các vụ việc vi phạm.

Các địa phương cũng đã và đang triển khai các giải pháp như: tăng cường và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các quy định của ngành tới từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tổ chức bồi dưỡng về cao năng lực ứng xử sư phạm, xử lý tình huống cho đội ngũ; bố trí đủ số lượng người làm việc bảo đảm định mức giáo viên trên một lớp theo quy định để tránh giáo viên làm việc quá tải gây tâm lý căng thẳng; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định liên quan đến đạo đức nhà giáo và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi, vụ việc vi phạm đạo đức nhà giáo, đưa vào diện tinh giản biên chế, chấm dứt hợp đồng làm việc/hợp đồng lao động đối với những trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

6. Về khắc phục tình trạng chảy máu chất xám, du học sinh không về nước làm việc: Hiện có khoảng 170.000 lưu học sinh Việt Nam đang học tập ở nước ngoài, trong đó lưu học sinh đi du học từ nguồn học bổng của Chính phủ Việt Nam chiếm khoảng 3% đến 4%, số tự túc kinh phí chiếm khoảng 90%, còn lại là diện nhận học bổng của Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế và trường đại học nước ngoài. Đối tượng được cử đi học nước ngoài bằng học bổng ngân sách nhà nước do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các bộ, ngành, viện nghiên cứu, cơ quan hành chính nhà nước, các cơ sở giáo dục đại học, sinh viên đại học... với các trình độ đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và thực tập. Đối tượng này đều có cam kết ràng buộc trở về nước công tác sau khi hoàn thành khóa học. Công tác tiếp nhận lưu học sinh về nước được thực hiện chặt chẽ theo quy định tại Quy chế quản lý công dân

Việt Nam học tập tại nước ngoài<sup>5</sup>. Trường hợp những lưu học sinh vi phạm các quy định của người học được hưởng học bổng ngân sách nhà nước sẽ phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành. Đối với lưu học sinh chưa có việc làm sau khi về nước sẽ được Trung tâm hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực của Bộ Giáo dục và Đào tạo giới thiệu việc làm hoặc giới thiệu về các cơ quan, địa phương, trường đại học đã cử lưu học sinh đi học có nhu cầu tuyển dụng.

Chính phủ đã có chính sách thu hút lưu học sinh nước ngoài về làm việc, đặc biệt là đối với các lưu học sinh không nhận học bổng từ ngân sách nhà nước<sup>6</sup>. Bên cạnh việc đề xuất cơ chế, chính sách đãi ngộ để thu hút công dân Việt Nam tốt nghiệp ở nước ngoài trở về đóng góp xây dựng đất nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện đang phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan xây dựng diễn đàn “Du học sinh Việt Nam” nhằm kết nối các lưu học sinh Việt Nam đã, đang và sẽ đi học nước ngoài, các giảng viên, nhà khoa học, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước chia sẻ thông tin về học thuật, kinh nghiệm sống, cơ hội việc làm, môi trường làm việc trong nước nhằm quản lý tốt hơn và thu hút các du học sinh về nước làm việc.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Ủy ban VHGD TNTNNĐ của QH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ GDTH, Vụ GDTTrH, Vụ KHTC, Cục QLCL, Cục HTQT, TTrà;
- Lưu: VT, TĐKT.



<sup>5</sup> Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014; Thông tư số 34/2017/TT-BGDĐT ngày 25/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Thông tư 10/2014/TT-BGDĐT; các quy định hiện hành khác.

<sup>6</sup> Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

Số: 3809/BGDĐT-GDTH

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước  
kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2019

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 1189

Ngày: 4/9/2019

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Công văn số 199/BDN ngày 12 tháng 6 năm 2019.

**Nội dung kiến nghị:**

Cử tri đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét lại quy định bỏ chấm điểm số, chỉ chấm điểm nhận xét, điều này gây khó khăn cho giáo viên và phụ huynh trong việc theo dõi học tập của các cháu, đồng thời cử tri đề nghị giảm số lượng mỗi lớp dưới 35 học sinh để đảm bảo chất lượng dạy và học (Câu 58).

**Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:**

**1. Về việc nhận xét, đánh giá học sinh tiểu học**

Đánh giá học sinh tiểu học phải tập trung vào mục đích hình thành động lực cho việc học của học sinh, giúp học sinh học được, thích học và học tốt hơn. Việc dạy học và đánh giá phải vì lợi ích của học sinh, tạo động lực học tập cho học sinh. Qua việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, giáo viên kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ dù là nhỏ nhất của học sinh để động viên, khích lệ và kịp thời phát hiện những khó khăn của học sinh để hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ học sinh học tập tiến bộ. Với mục đích này, đánh giá bằng nhận xét coi trọng chất lượng học tập thực sự của học sinh, không phải điểm số học sinh đạt được. Việc đánh giá nhằm khuyến khích, hỗ trợ học sinh trong cả quá trình học tập để các em tiến bộ, có kết quả học tập tốt hơn. Giáo viên phải thường xuyên quan sát, theo dõi từng học sinh trong quá trình học tập để có những nhận xét cụ thể, chi tiết về học sinh, từ đó có ngay biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ học sinh hàng ngày, hằng tuần, hằng tháng để các em kịp thời tiến bộ.

Bên cạnh đó, thông qua nhận xét của giáo viên bằng lời, bằng chữ trên vở, phiếu học tập... cha mẹ học sinh và học sinh có thể cảm nhận được tinh thần trách nhiệm, tình cảm của giáo viên dành cho học sinh. Mỗi học sinh sẽ biết được khả năng, sở trường của mình để phát huy; đồng thời, cũng biết rõ hạn chế, những điểm cần cố gắng hơn trong học tập để khắc phục. Cha mẹ học sinh trên cơ sở đó cùng phối hợp giáo dục học sinh, giúp các em tiến bộ. Do vậy việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét (không cho điểm số) không làm sụt giảm động cơ học tập chính đáng của học sinh tiểu học.

Hiện nay, học sinh tiểu học đang được đánh giá theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều

của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30 (Thông tư 22), trong quá trình thực hiện, tập trung vào một số vấn đề chính như sau:

- Lượng hóa đánh giá thường xuyên thành các mức: "Hoàn thành tốt", "Hoàn thành", "Chưa hoàn thành" đối với từng môn học và hoạt động giáo dục; "Tốt", "Đạt", "Cần cố gắng" đối với từng năng lực, phẩm chất tại thời điểm giữa và cuối mỗi học kỳ. Điều này cho phép giáo viên, cán bộ quản lý, cha mẹ học sinh xác định được mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập và sự hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh sau một giai đoạn học tập, rèn luyện, từ đó có những giải pháp giúp học sinh khắc phục hạn chế, phát huy tính tích cực và ngày một tiến bộ hơn;

- Đối với các môn học: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học, Tiếng dân tộc có bài kiểm tra định kỳ được chấm điểm theo thang điểm 10. Đề bài kiểm tra định kỳ phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập thiết kế theo 4 mức để đo chính xác và tường minh mức độ nhận thức của học sinh;

- Thêm bài kiểm tra định kỳ môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5 vào giữa học kỳ I và học kỳ II để học sinh quen dần với việc được chấm điểm và bắt nhịp với cách chấm điểm thường xuyên ở cấp trung học cơ sở.

## 2. Về vấn đề sĩ số học sinh/lớp

Hiện nay, tùy theo điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, các nhà trường có thể bố trí sĩ số lớp học ít hơn 35 học sinh. Theo báo cáo của các địa phương thì tỷ lệ trung bình trên cả nước là 28,5 học sinh/lớp đối với cấp tiểu học. Trong đó, vùng Tây Bắc là 23 học sinh/lớp, Tây Nguyên là 26 học sinh/lớp và Tây Nam Bộ là 27 học sinh/lớp. Tuy nhiên, một số thành phố lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thì có một số trường tiểu học vượt quá yêu cầu. Để khắc phục tình trạng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các địa phương rà soát lại quy hoạch mạng lưới trường, lớp và bố trí quỹ đất để xây dựng thêm trường, lớp, đảm bảo sĩ số học sinh theo quy định.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Ủy ban VHGD TNTNĐ của QH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, GDTH.



Phùng Xuân Nhạ